

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ  
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỈNH THANH HÓA  
Số: TVHN-107/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 04 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG  
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.


Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 17/04/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 16/04/2024

**Dự báo viên: Lê Văn Thắng**

**Nơi nhận:**

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Văn Minh**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/16/04	13h/16/04	19h/16/04	1h/17/04	7h/17/04
Mã	Mường Lát	16322	16315	16320	16327	16324
-	Hồi Xuân	5355	5365	5388	5375	5357
-	Cắm Thủy	1122	1175	1140	1180	1130
-	Lý Nhân	125	113	110	140	127
Bưởi	Thạch Quảng	637	635	633	634	636
-	Kim Tân	168	166	164	165	167
Âm	Lang Chánh	4685	4685	4685	4684	4684
Chu	Cửa Đạt	2732	2690	2705	2685	2720
-	Bái Thượng	1012	1120	1055	1030	1025
-	Xuân Khánh	93	72	60	133	97

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/15/04 - 7h/16/04) và dự báo (từ 7h/16/04 - 7h/17/04) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	153	-103	140	-90
-	Quảng Châu	114	-128	105	-115
Lèn	Lèn	191	-52	177	-42
-	Cụ Thôn	179	-63	165	-51
Yên	Chuối	89	-42	78	-30
-	Ngọc Trà	101	-93	86	-80

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

## Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

